

Số: **436/2020/QĐST-HNGĐ**

*Long Biên, ngày 15 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 439/2020/TLST-HNGĐ ngày 06/8/2020 giữa:

**Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Huyền T, sinh năm 1986**

HKTT: phường GT, quận Long Biên, TP. Hà Nội

**Bị đơn: Anh Trần Ngọc H, sinh năm 1976**

HKTT: phường GT, quận Long Biên, TP. Hà Nội

- Căn cứ vào Điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;  
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07/8/2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07/8/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

**Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Huyền T, sinh năm 1986**

HKTT: phường GT, quận Long Biên, TP. Hà Nội

**Bị đơn: Anh Trần Ngọc H, sinh năm 1976**

HKTT: phường GT, quận Long Biên, TP. Hà Nội

**2. Công nhận sự thỏa thuận của anh H, chị T như sau:**

**2.1. Về việc nuôi con:** Anh chị có 02 con chung là Trần Ngọc Tường V, sinh ngày 24/8/2011 và Trần Trí D, sinh ngày 28/9/2015. Sau khi ly hôn, chị T được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng hai con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh H cho đến khi hai cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không ai được cản trở quyền thăm nom và chăm sóc con chung.

**2.2 Về tài sản chung:** Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3 Về án phí ly hôn:** Anh H và chị T mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị T tự nguyện chịu cả 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn. Chị T đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên lai số 0016210 ngày 06/8/2020. Nay chị T được hoàn lại 150.000đ (*một trăm năm mươi ngàn đồng*)

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.**

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND phường GT, Long Biên, Hà Nội (nơi đăng ký kết hôn ngày 05/10/2011);
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hồng Hà**